

Phân tích cái tôi ngất ngưỡng trong Bài ca ngất ngưỡng - Nguyễn Công Trứ

Đề bài: Anh/chị hãy phân tích cái tôi ngất ngưỡng của Nguyễn Công Trứ trong tác phẩm *Bài ca ngất ngưỡng*.

Bài văn mẫu phân tích cái tôi ngất ngưỡng thể hiện trong "Bài ca ngất ngưỡng"

Nguyễn Công Trứ (1778 – 1859) là một ông quan lớn văn võ toàn tài dưới triều Nguyễn. Nhắc đến ông người ta nhớ đến công lao khai khẩn đất hoang, lấn biển, lập nên hai xã Kim Sơn (Ninh Bình) và Tiền Hải (Thái Bình). Người ta cũng không quên một nhà thơ với những vần thơ đầy khẩu khí của một bậc chính nhân quân tử về chí nam nhi phụng sự đất nước, về cái tôi ngất ngưỡng của một con người hiểu rõ về mình, về xã hội mà mình đang sống. Nếu như Chí anh hùng tràn đầy khí phách của người tuổi trẻ, thì Bài ca ngất ngưỡng, được viết lúc ông đã thành danh, là bài thơ tổng kết về cuộc đời và khẳng định cái tôi (bản ngã) của cụ Thượng Trứ.

Để làm rõ được cái tôi ngất ngưỡng của mình, nhà thơ đã chọn thể hát nói bằng chữ Nôm – một thể thơ tài tử của dân tộc tương đối tự do, viết ra không phải để đọc mà để ngâm nga, hát xướng. Người thể hiện có thể theo đà cảm xúc mà luyện láy cho phù hợp. Bài thơ vì vậy mà đầy âm sắc, nhạc điệu.

Nếu tính cả nhan đề, bài thơ có đến năm lần dùng từ “ngất ngưỡng”, được đặt ở cuối mỗi đoạn như nốt nhấn của bài ca. Đây là cái dáng vẻ của một tinh thần ngạo nghễ, tự coi mình, hơn người, trên thiên hạ. Đây cũng là tư thế chung của toàn bài.

Mở bài ta bắt gặp sự khác đời trong cách tự giới thiệu về mình:

Vũ trụ nội mạc phi phận sự.

Câu thơ chữ Hán tạm dịch là: Phạm những việc trong trời đất này không có việc gì không phải là phận sự của ta. Tiếp theo tác giả dùng một loạt từ Hán – Việt cùng thủ pháp liệt kê, kể cụ thể những chức tước danh phận của mình: Khi Thủ khoa, khi Tham tán, khi Tổng đốc Đông.../ Lúc bình Tây, cờ đại tướng/ Có khi về Phủ doãn Thừa Thiên... Nhịp thơ trầm bổng nhân nhá của lối ca trù nghe thật êm đềm nhẹ nhàng như mặt sông mùa xuân. Một sự khẳng định tài năng kiệt xuất của mình thật khéo mà cũng thật kiêu ngạo khác đời. Nguyễn Công Trứ dám nói thẳng không hề né tránh. Ngay cả cách đưa biệt hiệu “ông Hi Văn” vào bài cũng chẳng giống ai. Hi Văn – chữ Hán có nghĩa là nhà văn hiêm. Tự gọi mình một cách trang trọng là ông và nhận mình như vậy thì chỉ có ông. Nguyễn Công Trứ đã phá vỡ tính phi ngã của thi pháp trung đại, không chịu ép mình vào cái ta chung của cộng đồng, xã hội. (Ở câu cuối ta thấy ông còn tự tách mình ra, đối lập mình với cả tầng lớp phong kiến). Tất nhiên ông có cái thể của một bậc đại nhân quân tử để viết như vậy. Nhưng nói được như ông ở thơ văn trung đại không nhiều. Nếu có chẳng, trước đó có Nguyễn Trãi với một tình yêu lãng mạn ở *Cây chuối*, Phạm Thái đầu đón xót xa đến tuyệt vọng trước cái chết của người yêu trong *Văn tế Trương Quỳnh Như*.

Phân tích cái tôi ngất ngưỡng trong Bài ca ngất ngưỡng - Nguyễn Công Trứ

Gần nhất có cách xưng danh khẳng định mình của Hồ Xuân Hương (Này của Xuân Hương mới quệt rồi – *Mời trầu*), hay Nguyễn Du (Thiên hạ ai người khóc Tô Như – *Độc Tiểu Thanh kị*). Các nhà văn ấy vẫn còn nhún nhường, khép nép hoặc còn bóng gió, chung chung.

Cái ngất ngưỡng còn ở lối sống, cách sống khác đời. Nguyễn Công Trứ là người biết sống. Khi trai trẻ, hoạt động hăng hái hết mình theo quan niệm nhập thế hành đạo tích cực của nho gia, trở về già thì sống nhàn hạ hưởng lạc. Một trong những thú vui của ông là nghe hát ả đào (còn gọi là ca trù). Người ta lên xe xuống ngựa xênh xang thì cụ Thượng Trứ ngao du sơn thủy, thường lăm chừa chiến cùng các cô đầu bằng xe bò. Mà là bò cái vàng với cái mo cau che sau đuôi. Cụ giải thích: Đề che miệng thế gian:

Diễn viên dạo chiếc xe bò cái

Sẵn chiếc mo che miệng thế gian

Sự ngông ngạo này chính ông đã nhận xét: Bụt cũng nực cười... Nguyễn Công Trứ đã vượt ra khỏi lẽ sống được tầm thường ở đời:

Được mắt dương dương người tái thượng

Khen che phơi phới ngọn đông phong

Khi cơ, khi tửu, khi cắc khi tùng

Không phật, không tiên, không vương tục

Như trên đã nói, Nguyễn Công Trứ tự tách mình ra khỏi cái trật tự xã hội nhỏ nhãng, ô uế, bản thủ, nhiều kẻ võ ngực là quân tử nhưng thực chất chỉ là hạng cây vông: *Tuổi tác càng già càng xóp xáp/ Ruột gan không có, có gai chông* (Vịnh cây vông).

Ngông ngạo nhưng ở hai bài này Nguyễn Công Trứ không rơi vào tình thế bi quan bế tắc hay phá phách bất cần đời như một số nhà văn lãng mạn sau này. Mục đích sống của ông rất rõ ràng: Phò vua giúp nước:

Nghĩa vua tôi cho vẹn đạo sơ chung

Hay như có lần đối lại ý của một nhà sư ông hóm hỉnh nêu:

Hay tám vạn nghìn tư mặc kệ

Không quân thần phụ tử đêch nên người.

Phân tích cái tôi ngất ngưỡng trong Bài ca ngất ngưỡng - Nguyễn Công Trứ

Nói khác đi, sự ngất ngưỡng của ông ta là để nhằm lật tung cái trật tự xã hội phong kiến đương thời tưởng như yên ả bằng phẳng nhưng thực chất thối nát, mục ruỗng đến cùng cực. Ông không muốn mình bị “đồng hóa” cùng hội cùng thuyền với lũ tham quan vô lại.

Vì vậy tiếng cười tự trào của Nguyễn Công Trứ có ngạo nghễ nhưng không ngoa ngôn, lộng ngữ, vừa cụ thể lại vừa có tính biểu tượng, vừa có chút trào phúng lại vừa mang tính triết lý, thể hiện quan niệm sống của nhà thơ.

Thơ văn Nguyễn Công Trứ vốn phóng khoáng ngang tàng như bản chất con người ông. *Bài ca ngất ngưỡng* là một trong những bài thơ hay được nhiều người nhắc đến với sự tán thưởng thích thú. Một phần bởi bài thơ giàu tính nhạc, nhưng phần lớn bởi bản lĩnh vững vàng cứng cỏi của con người tài năng xuất chúng này. Nguyễn Công Trứ đã thổi một luồng sinh khí mới lạ cho văn chương đương đại, đưa yếu tố cá nhân, cái tôi cần được giải bày vào trực tiếp trong văn chương. Đó cũng là một trong những bước đệm quan trọng để văn học Việt Nam giai đoạn đầu thế kỷ XX có những bước chuyển mình vượt bậc, bước qua cái ta, giải phóng yếu tố cá nhân, cho văn chương Việt Nam tiến kịp nền thơ ca nói riêng và văn học nghệ thuật hiện đại thế giới nói chung.

Một số bài văn hay nêu cảm nhận về cái tôi ngất ngưỡng của Nguyễn Công Trứ

Bài văn mẫu 1:

Nguyễn Công Trứ đã từng viết:

“Kiếp sau xin chó làm người

Làm cây thông đứng giữa trời mà reo”

Ông nguyện làm cây thông để đứng giữa đất trời mà đón gió bốn phương, để cất lên tiếng hát ung dung, tự tại, thể hiện lối sống “ngất ngưỡng”. Lối sống ấy đã thấm nhuần trong sáng tác của ông và đặc biệt trong tác phẩm *Bài ca ngất ngưỡng* cái tôi ngất ngưỡng được bộc lộ rõ nét hơn bao giờ hết.

Trước hết về từ “ngất ngưỡng” có nghĩa là tư thế đứng cao chên vênh, không vững chãi đối với sự vật. Còn đối với con người thể hiện một cách sống, thái độ sống ngang tàng, vượt lên trên những luân lý thông thường. Đối với Nguyễn Công Trứ, ngất ngưỡng là phong cách sống nhất quán của ông nó được biểu hiện nhất quán từ khi ông ra làm quan cho đến khi ông lui về quê nhà nghỉ ngơi.

Trong tác phẩm, cái tôi ngất ngưỡng trước hết thể hiện trong việc ông tự nhận thấy vai trò trách nhiệm của mình đối với cuộc đời: *Vũ trụ nội mạc phi phận sự/ Ông Hi Văn tài bộ đã vào lồng*. Có mấy ai được như Nguyễn Công Trứ dám khẳng định phận sự của bản

Phân tích cái tôi ngất ngưỡng trong Bài ca ngất ngưỡng - Nguyễn Công Trứ

thân trong trời đất. Nếu như các nhà thơ khác thường thể hiện chí làm trai: “*Làm trai phải lạ ở trên đời/ Há để càn khôn tự chuyển đời*” (Phan Bội Châu) còn đối với Nguyễn Công Trứ ông lập tức khẳng định vai trò trách nhiệm của bản thân đối với trời đất, với dân với nước. Đây cũng chính là tuyên ngôn của nhà thơ về chí làm trai, nó trở thành quan niệm sống nhất quán trong sự nghiệp sáng tác của ông: “*Chí làm trai Nam Bắc Đông Tây/ Cho phỉ sức vẫy vùng trong bốn bể*” hay “*Đã mang tiếng ở trong trời đất/ Phải có danh gì với núi sông*”, “*Khắp trời đất dọc ngang, ngang dọc/ Nợ tang bồng vay trả, trả vay*”. Đây đồng thời cũng thể hiện cái tôi “ngất ngưỡng” nhất quán trong sáng tác của ông. Đối với ông đã làm trai ở trong trời đất thì phải “đầu đội trời chân đạp đất”, phải làm những việc có ích cho nước, cho đời.

Để minh chứng cho tài năng của mình, đồng thời cũng là thể hiện cái tôi ngạo ngạo hơn đời, Nguyễn Công Trứ đã liệt kê những chức danh mình đã từng làm khi ở chốn quan trường:

Khi Thủ khoa, khi Tham tán, khi Tổng đốc Đông

Gồm thao lược đã nên tay ngất ngưỡng

Lúc bình Tây, cờ đại tướng

Có khi về Phủ doãn Thừa Thiên

Ông Hi Văn là một người có thực tài và thực danh. Ông mang tài học hành của bản thân để thi thố với thiên hạ: “Cái nợ cầm thư phải trả xong”, đỗ Thủ khoa trường Nghệ An. Làm quan võ, giữ chức Tham tán đại thần đi dẹp loạn ở Cao Bằng; làm quan văn, là Tổng đốc Đông (Hải Dương và Quảng Yên - Quảng Ninh). Câu thơ với nhịp nhanh, giọng thơ đầy vui sướng, hào sảng bộc lộ niềm tự hào khẳng định bản thân là một người có tài năng lỗi lạc.

Bằng lời tự thuật hết sức chân thành đồng thời cũng đầy tự hào Nguyễn Công Trứ đã khẳng định tài năng lí tưởng trung quân, lòng tự hào về phẩm chất cũng như năng lực của chính mình. Dù trong chốn quan trường nhiều o bế nhưng lối sống tài tử, phóng khoáng, cái tôi ngạo nghễ, ngất ngưỡng, khác đời vẫn được thể hiện một cách trọn vẹn. Đó là thái độ sống của người quân tử đầy lí tưởng, bản lĩnh, tự tin và kiên cường.

Sau nhiều năm cống hiến cho nước, cho đời, Nguyễn Công Trứ cáo quan về ở ẩn, lúc này cái tôi ngất ngưỡng của ông có cơ hội bộc lộ, thể hiện rõ hơn bao giờ hết. Lối sống theo ý thích, sở nguyện của cá nhân: cười bò đeo đạc ngựa; đi chùa nhưng lại có gót tiên theo sau; khi ca khi tửu, khi cắc, khi tùng. Cuộc sống phiêu diêu, vui hưởng những thú vui trần tục. Ông không màng đến chuyện khen chê, được mất của thế gian: “*Được mất*

Phân tích cái tôi ngất ngưỡng trong Bài ca ngất ngưỡng - Nguyễn Công Trứ

đương đương người thái thượng/ Khen chê phơi phới ngọn đông phong” ông tự sánh mình với bậc danh tướng và tự khẳng định lòng trung với vua:

Chẳng Trái, Nhạc cũng vào phường Hàn, Phú

Nghĩa vua tôi cho vẹn đạo sơ chung

Trong triều ai ngất ngưỡng như ông

Bản ngã ngất ngưỡng một lần nữa được bộc lộ qua ba câu thơ cuối bài. Ông tự khẳng định mình là người trung thần, làm tròn đạo vua tôi, điều này đúng với thực tế làm quan của ông, ông cống hiến hết mình cho đến năm 70 tuổi mới cáo quan về ở ẩn. Điều này đồng thời cũng thống nhất với quan niệm về chí làm trai “Vũ trụ nội mạc phi phận sự” đã được ông nêu ở phần đầu tác phẩm. Với lối so sánh bản thân ngang hàng với bậc anh hùng như: Nhạc Phi, Hàn Kì,... của Trung Quốc ông đã một lần nữa khẳng định tài năng cũng như công lao của mình một cách đĩnh đạc, hào hùng. Và cũng từ những chiến công đó ông có thể mạnh mẽ, dũng dạc tuyên bố với toàn thiên hạ: “Trong triều ai ngất ngưỡng như ông”. Cái ngất ngưỡng của lối sống tự do của bậc tài tử, ông không ngần ngại tự khẳng định tài năng, nhân cách của mình. Thái độ sống ngất ngưỡng đầy thách thức ấy cũng chính là sự thách thức với những tôn ti, trật tự với xã hội phong kiến đương thời.

Cái tôi ngất ngưỡng, ngông ngạo của Nguyễn Công Trứ đã được thể hiện một cách trọn vẹn, đầy đủ nhất qua thể hát nói đầy tự do, phóng túng, chính thể loại đã góp phần làm bật lên cái tôi vượt ra ngoài khuôn khổ của tác giả. Cái tôi ngông ngạo, của tác giả là cái tôi hơn đời, dám khẳng định tài năng và nhân cách của bản thân, đó là còn là cái tôi cống hiến hết sức mình cho đời, cho nước.

Bài văn mẫu 2:

Từ xa xưa đến nay, thơ trước hết là tấm gương phản chiếu tâm hồn và tình cảm của chính nhà thơ. Không những thế, qua thơ người đọc còn thấy rất rõ cốt cách và phong độ của mỗi thi nhân. Ai đó đã nói: Văn là người. Điều đó thật đúng với những nhà văn, nhà thơ lớn. Ở họ văn với người là một, con người trong văn chương và con người ngoài đời tuy không hẳn đồng nhất, nhưng rất thống nhất. Nguyễn Công Trứ thuộc những nhà văn như thế. Cho nên, qua *Bài ca ngất ngưỡng* ta có thể hình dung rất rõ chân dung một Nguyễn Công Trứ tự họa.

Bao trùm lên toàn bộ bài ca là hình tượng một con người “ngất ngưỡng”. Nhưng đó không phải là cái ngất ngưỡng của một người gàn dở, tự hợm mình và hợm đời, mà là cái ngất ngưỡng của một con người đầy tự tin và đầy bản lĩnh. Con người ấy ý thức rất rõ về tài năng và phẩm giá của chính mình. Cái ngất ngưỡng của Nguyễn Công

Phân tích cái tôi ngất ngưỡng trong Bài ca ngất ngưỡng - Nguyễn Công Trứ

Trứ không phải là kiểu sống ngất ngưỡng thông thường mà là một lối sống độc đáo, một vẻ đẹp ngang tàng, phóng túng của một tâm hồn lớn, một nhân cách lớn.

Chẳng thế mà ngay từ câu đầu của bài ca, Nguyễn Công Trứ đã coi: mọi việc trong trời đất chẳng có việc nào không phải nhận sự của ông “Vũ trụ nội mạc phi phận sự”. Câu thơ toàn là âm Hán, vang lên trang trọng, thiêng liêng, biểu lộ một thái độ đầy tự tin, kiêu hãnh và một ý thức rất sâu sắc về trách nhiệm của chính mình. Không phải ngẫu nhiên mà khi đọc thơ văn Nguyễn Công Trứ chúng ta thấy rất nhiều lần ông nhắc tới “Chí nam nhi”, “Chí làm trai”, “Chí tang bồng”, “Phận sự làm trai”, “Nợ nam nhi”, “Nợ tang bồng”... Phải chăng đó chính là lẽ sống nhập thể tích cực của một nhà nho chân chính. Trong bài thơ này thái độ tự tin, kiêu hãnh ấy lại được thể hiện bằng một giọng điệu “ngất ngưỡng”, “ngang tàng”. Cứ xem cách xưng hô ở câu thơ thứ hai, Nguyễn Công Trứ tự gọi mình là “Ông Hi Văn”, tự giới thiệu chính mình là người có tài lớn và coi việc ra làm quan như “đã vào lồng”, ta cũng đủ thấy rõ thái độ người viết vừa như trang nghiêm lại vừa như “u mua”, hài hước.

Thái độ ngất ngưỡng của Nguyễn Công Trứ không phải chỉ lúc làm quan đương chức “Khi Thủ khoa, khi Tham tá, khi Tổng đốc Đông”. Hoặc: “Lúc Bình Tây, cờ Đại tướng; có khi về Phủ doãn Thừa Thiên” mà sau khi về hưu, không làm quan nữa, thái độ ấy càng thêm đậm nét, tính cách “ngất ngưỡng” càng thêm ổn định. Phải chăng khi đã thoát ra khỏi chốn quan trường, khi đã “tháo cũi, sổ lồng”, không chịu một sự ràng buộc nào nên ông càng trở nên “ngất ngưỡng”. Ông ngất ngưỡng trong cung cách sống. Một cách sống có vẻ khác người, ngược đời: Người đời thường cười ngựa, Nguyễn Công Trứ cười bò, đeo nhạc ngựa và thung dung trong tư thế:

“Tay kiếm cung mà nên dạng từ bi

Gói tiên theo đủng đỉnh một đôi dì

Bụt cũng bật cười ông ngất ngưỡng”

Không chỉ mình cung cách sống, thái độ ngất ngưỡng của ông còn thể hiện rất rõ trong quan niệm được mất và sự lạc quan, bình thản trước cuộc đời:

“Được mất dương dương người Tái thượng

Khen chê phơi phới ngọn đông phong”.

Cũng giống như chuyện ông già biên ải mất ngựa (*Tái ông thất mã*), Nguyễn Công Trứ quan niệm được mất là lẽ thường tình; ở đời may rủi hay sướng khổ đều như nhau, vì thế không có gì phải vội vàng hốt hoảng. Cũng như khen chê là chuyện bình thường, có gì

Phân tích cái tôi ngất ngưỡng trong Bài ca ngất ngưỡng - Nguyễn Công Trứ

mà phải bi quan sầu muộn, hãy phơi phới như ngọn đông phong; hãy “quảng gánh lo đi mà vui sống” (Lâm Ngữ Đường).

“Khi ca, khi tửu, khi cắc, khi tùng

Không Phật, không Tiên, không vương tục”.

Trong xã hội phong kiến, một xã hội đầy những khuôn mẫu, lễ nghi và nhiều luật lệ hết sức chặt chẽ, hà khắc, quan niệm và cách sống ngất ngưỡng, “ngông nghênh” kiểu Nguyễn Công Trứ như trên quả là một sự thách thức, một sự “chòng ghẹo” cuộc đời. Thực ra thái độ và cách sống ấy của ông được bắt nguồn từ một bản lĩnh và một ý thức muốn khẳng định cái cá nhân độc đáo của mình. Dường như ông muốn chống lại sự vùi dập và bóp nghẹt cái tôi cá nhân của xã hội phong kiến thời bấy giờ. Mặt khác, quan niệm và cách sống ấy cũng bắt nguồn từ sự tự ý thức rất rõ về tài năng và phẩm giá của chính bản thân mình. Chẳng thế mà ông tự ví mình với bao danh tướng từ đời Hán đến đời Tống của Trung Hoa: “*Chẳng Thái, Nhạc cũng vào phòng Hàn, Phú*”. Chẳng thế mà ông đau đầu một tấm lòng trước sau thủy chung như nhất: “Nghĩa vua tôi cho trọn vẹn sơ chung”. Câu thơ rung rung một niềm cảm động và vang lên như một lời thề son sắt. Sinh ra và lớn lên vào buổi giao thời cuối Lê đầu Nguyễn, ông đỗ đạt và làm quan vào thời kỳ mà nhà Nguyễn mới thống nhất đất nước, chấm dứt nội chiến, củng cố quân quyền và phục hưng nho học. Hoàn cảnh lịch sử ấy là cơ sở tinh thần cho cả một tầng lớp nho sĩ đang hăm hở bước vào một triều đại mới với một lễ sống mới, cố gắng vươn lên trong một vận hội mới để khẳng định mình. Chính Nguyễn Công Trứ từng tự nhủ:

“Đã sinh ra ở trong trời đất

Phải có danh gì với núi sông”

Ông tâm niệm và đã làm được hơn thế. Tên tuổi của ông đã được non sông ghi nhận. Hình bóng và phong cách của Nguyễn Công Trứ vẫn còn in đậm trong mỗi trang thơ của chính ông.

Kết thúc bài ca, Nguyễn Công Trứ viết: “*Trong triều ai ngất ngưỡng như ông!*”. Câu thơ buông lả lửng: vừa như hỏi vừa như khẳng định; vừa như tự hào, ngợi ca, vừa tự giễu mình một cách thâm thía; vừa như là lời tự bạch của ông, lại vừa như một nhận xét bình giá của người đời... Đúng như câu thơ và cả bài thơ cũng “ngất ngưỡng” như ông vậy. Cái vẻ đẹp ngất ngưỡng từ bài ca và cuộc đời Nguyễn Công Trứ đã trở thành một cách sống, một mẫu hình in đậm trong hàng loạt nhà nho tài tử sau này. Ta như còn gặp lại hình bóng và cốt cách ấy của ông ở một Tú Xương, một Tản Đà – Nguyễn Khắc Hiếu và phần nào ở nhà văn Nguyễn Tuân ngày nay.